CHUYÊN ĐẺ 7: MỘT SÓ BÀI TOÁN LIÊN QUAN ĐẾN
“TÌM MỘT PHÀN MẤY CỦA MỘT SÓ”
A - LÝ THUYẾT

Phuong pháp:

*Muốn tìm một phần may cua một số, ta lay số đó chia cho sổ phần.*

BÀI TẬP MINH HỌA

Bài 1: Một lớp có 45 học sinh, số học sinh giỏi bằng |số học sinh của lớp. Hỏi
lớp đó có bao nhiêu học sinh giỏi?

Bài giải

Số học sinh giỏi của lớp là:
45 : 5 = 9 (học sinh)

Đáp số: 9 học sinh

Bài 2: Lớp 3B có 45 học sinh kiểm tra môn Toán, trong đó -số học sinh của

, 1 Ấ 9 O.-Ấ ZX 1 Ấ 1

lớp đạt điêm IO, I sô học sinh của lớp đạt điêm 9, sô học sinh của lớp đạt
điểm 8, còn lại đạt điểm 7. Hỏi lớp 3B có mấy em học sinh đạt điểm io, đạt
điểm 9, đạt điểm 8, đạt điểm 7?

Bài giải

Số học sinh đạt điểm 10 là: 45 : 3 = 15 (học sinh)

Số học sinh đạt điểm 9 là: 45 : 5 = 9 (học sinh)

Số học sinh đạt điểm 8 là: 45 : 9 = 5 (học sinh)

Số học sinh đạt điểm 7 là: 45 - 15 - 9 - 5 = 16 (học sinh)

Đáp số: 15 học sinh, 9 học sinh, 5 học sinh, 16 học sinh

B - BÀI TẬP

I - BÀI TẬP VIOLYMPIC

1. Minh dùng j thời gian trong ngày đê học tập. Hỏi thời gian học một ngày của
Minh là bao nhiêu giờ?
2. Sô bi của Long băng ỵ sô bi của Bình, biêt Bình có 36 viên bi. Hỏi Long có

4

bao nhiêu viên bi?

1. Mẹ có 36 cái kẹo. Mẹ cho chị 7 sô kẹo và cho em 7 sô kẹo đó. Hởi mẹ còn lại

’ 6 4

bao nhiêu cái kẹo?

1. Đoạn thẳng AB dài 16m, đoạn thẳng CD dài bằng - đoạn thẳng AB. Hỏi đoạn

4

thẳng CD dài bao nhiêu m?

' X X ~ X 1 7

1. Viêt sô thích hợp vào chô châm: Ị của 36m là ... m
2. Viêt sô thích hợp vào chô châm: 7 của 60 giây là: ...giây

6

' X 1 , 1 1 X ~ X 1 , ~zx

1. Viêt sô thích hợp vào chô châm: I của 30 cm là: ...cm
2. Một cửa hàng có 35m vải đỏ và đã bán được I sồ vải đó. Hỏi cửa hàng đó đã
bán mấy mét vải dở?
3. Một mảnh vải dài 48m, người ta chia tấm vải đó làm 6 phần bằng nhau. Mỗi
phần chiếm ... m vải.
4. Minh có 99 viên bi, sô bi của Minh băng I sồ bi của Hùng. Hỏi Hùng có bao
nhiêu viên bi?

X X X 1 Ã 1 Ấ 1 7 ^-7

1. Viêt sô thích hợp vào chô châm: j của 65kg là: kg.
2. Mẹ có 64 cái kẹo. Mẹ cho Nam - sô kẹo đó. Hởi Nam được mẹ cho bao

4

nhiêu cái kẹo?

1. Một thùng dâu có 1201. Đã bán đi *Ị sô* dâu. Hỏi trong thùng còn lại bao
nhiêu lít dầu?
2. Bác Minh nuôi 120 con gà, dịp lễ vừa qua bác đem bán đi một số con gà,
bác chỉ để lại Ị số gà đó để nuôi. Hỏi bác đã bán đi bao nhiêu con gà?
3. An có 184 viên bi. An cho Bình - sô bi của mình. Hởi An còn lại bao nhiêu

4

viên bi?

, • /X 1 • . 1 X 1 • 7 XI 1 X A ~ 7 • À

1. An có 160 viên bi, sau khi An cho Bình 7 sô bi của mình thì An vân nhiêu

hơn Bình 25 viên bi. Hỏi lúc đầu Bình có bao nhiêu viên bi?

1. Lớp 3A có 36 học sinh trong đó sồ học sinh giỏi chiêm ị sồ học sinh cả lớp.

Hởi số học sinh giỏi lớp đó là bao nhiêu bạn?

1. Đàn gà nhà bác Loan có tât cả 48 con, biêt sô gà mái băng - sô gà của cả

đàn. Hỏi nhà bác Loan có bao nhiêu con gà mái?

1. Tìm 7 của sồ lớn nhât có hai chữ sô.

3

Ắ 1 Ắ Ấ

1. Sô viên bi của Minh băng I sô viên bi của Tùng. Nêu Tùng cho Minh 4 viên
thì số bi của hai bạn bằng nhau. Tính số bi của mỗi bạn.
2. Lớp 3A1 có sô học sinh giỏi băng I tông sô học sinh cả lớp. Hỏi lớp 3A1 có
bao nhiêu bạn học sinh giỏi biết cả lớp có 32 bạn.
3. Một hộp có 2 loại bi xanh và bi đở. Bi xanh chiêm I sô bi trong hộp. Hãy
tính số bi đỏ biết rằng cả hộp có 96 viên bi.

1

1. j của 45 ngày là ... ngày.
2. Anh có 15 cái kẹo, anh cho em I sô kẹo đó. Hỏi anh cho em mây cái kẹo?
3. I của 15 phút là ... phút.

A 1 A Ằ *■> s- s-* 4 X 1 Ấ 4A’ 4~ 9 4 1

1. Một đội công nhân cân sửa 66m đường. Ngày thứ nhât đội đã sửa được 7
quãng đường đó.Tính số mét đường đội công nhân đã sửa trong ngày thứ nhất.
2. Tâm vải xanh dài 42m, tâm vải đỏ dài băng J tâm vải xanh. Hỏi tâm vải dở
dài bao nhiêu mét?
3. Minh gâp được 64 bông hoa, sô hoa Minh gâp được băng I sô hoa Chi gâp.
Hỏi Chi gấp được bao nhiêu bông hoa?
4. Nhà Mai thu hoạch thóc. Tính số thóc tẻ nhà Mai thu được biết nhà Mai thu

84kg thóc nêp và sô thóc nêp thu được băng I sô thóc tẻ.

' .A , . 1 X TT9- .A

1. Anh có 35 viên bi, anh cho em 7 sô viên bi đó. Hỏi anh cho em bao nhiêu
viên bi?
2. Hiện nay Minh 6 tuổi, tuổi Minh bằng I tuổi chị. Hởi năm sau chị bao nhiêu
tuổi?
3. Quyên truyện có 88 trang. Minh đã đọc được - sô trang của truyện. Tính sồ

4

trang truyện Minh đã đọc được

1. Bạn Minh đã đọc được 35 tranh sách và băng Ị sô trang của quyên sách.
Hỏi quyển sách đó có bao nhiêu trang?
2. Trong sân có 112 cái xe đạp và xe găn máy. Trong đó có ệ sồ xe là xe đạp.
Hỏi trong sân có bao nhiêu cái xe đạp.

7 . 9 1 1 1 1 A • 7 ,

1. Sô bi của Bình băng I sô bi của Trung, biêt Trung bớt đi 9 viên bi thì còn lại
49 viên. Tính số bi của Bình.
2. SÔ bi của Hùng băng ***ị*** sô bi của Dũng. Hỏi Hùng có bao nhiêu viên bi biêt
rằng nếu Dũng có thêm 24 viên bi nữa thì Dũng có số bi bằng số nhỏ nhất có ba
chữ số.
3. ệ của 70kg là ... kg
4. Ị của 40 quả là ... quả
5. ệ của 56 quả là ... quả
6. Mai có 56 ngôi sao. Sau khi Mai chia cho các bạn thì còn lại ệ sô ngôi sao.
Tính số ngôi sao còn lại của Mai.
7. Minh có 63 viên bi, sô bi của Hùng băng I sô bi của Minh. Hỏi Hùng có bao
nhiêu viên bi?
8. 7 của 30 bạn là ... bạn.

5

1. Mai có 35 bông hoa, Mai cho em ệ sô hoa của mình, sau đó Mai tặng Lan j
số hoa còn lại. Hỏi cuối cùng Mai còn lại bao nhiêu bông hoa?
2. Năm nay bố 40 tuổi, con 8 tuổi. Hởi tuổi con bằng một phần mấy tuổi bố?
3. Môi giờ có 60 phút. Hỏi I giờ có bao nhiêu phút?
4. Nam có 120 viên bi. Nam cho Việt 7 sô bi và 3 viên. Hỏi Nam còn lại bao

5

nhiêu viên.

1. Một đàn gà có 234 con, trong đó có I là gà trông. Hỏi đàn gà đó có ba nhiêu
con gà mái?
2. Nam có 186 viên bi. Nam cho Việt 7 sô bi. Hỏi Nam còn lại bao nhiêu viên

6

bi?

7 **í** X ***, ni-SA*** rx **7** X 7 **1** X **X ' -X~ ' X** 1 A

1. Một cửa hàng có 756kg gạo. Sau 1 ngày, cửa hàng đó đã bán được sô gạo.

9

Hỏi cửa hàng đã bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

1. Một trại chăn nuôi có 246 con vịt. số con gà gấp 3 lần số con vịt. số con
ngan băng I tông sô con gà và vịt. Hởi trại chăn nuôi có bao nhiêu con ngan?
2. Bác Tuân nuồi một sồ con gà, bác bán đi ị sô gà thì còn lại 45 con. Hỏi lúc
đầu bác Tuấn nuôi bao nhiêu con gà?
3. Mẹ mang bán cam và táo, biêt - sô cam băng 7 sô táo và băng 26 quả. Hỏi

4 5

mẹ bán được tất cả bao nhiêu quả cam và táo?

A X X / . , -A 1 Ấ , 5 1 Ò 1 á

1. Bác Hòa bán được một sô trứng gà và trứng vịt, biêt 7 sô trứng gà băng 7 sô
trứng vịt và bằng 28 quả. Hỏi bác Hòa bán được tất cả bao nhiêu quả trứng gà
và trứng vịt.
2. Một trang trại gà trong dịp tết vừa qua đã bán được một số con gà. Sau khi
bán trang trại còn lại 1036 con gà và băng 7 sô con gà lúc đâu. Hỏi trong dịp têt

6

vừa qua trang trại đã bán được bao nhiêu con gà?

1. Một phân xưởng đã dệt được 1235 cái khăn mặt và băng 7 sô khăn phải dệt
theo kế hoạch. Tính số khăn mặt phân xưởng còn phải dệt để hoàn thành kế
hoạch.
2. Trường em thu được 3000kg giấy vụn để làm kế hoạch nhỏ. Trong đó khối

3 thu được sô giây vụn băng 7 tông sô giây thu được của toàn trường. Hỏi khôi
6

3 thu được bao nhiêu ki-lồ-gam giấy vụn?

1. Một cửa hàng có 180m vải hoa. Sô mét vải xanh băng I sô vải hoa. Hỏi cửa
hàng đó có bao nhiêu mét vải xanh?
2. Một cửa hàng có 3640 gói mứt têt. Cửa hàng đã bán được 7 sô mút đó và 64
gói. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu gói mứt?
3. Một cửa hàng nhập vê 540kg gạo. Biêt sồ gạo nêp chiêm I tông sô gạo,
phần còn lại là gạo tẻ. Hỏi cửa hàng đó nhập về bao nhiêu ki-lô-gam gạo tẻ.
4. Một quyển sách có 196 trang. Vân đã đọc 7 số trang của quyển sách đó.
Tính số trang sách vân chưa đọc.
5. Một cửa hàng có 2344 chai rượu. Cửa hàng đã bán Ị sô rượu đó. Hỏi cửa
hàng đã bán được bao nhiêu chai rượu?

mi Ó z • A 1 • , 1 A 1 1 X

1. Thăng có 96 viên bi, trong đó có 7 sô bi là màu vàng, còn lại là bi màu xanh
và màu dở. Hỏi Tháng có bao nhiêu viên bi màu đỏ biết số bi màu đỏ và số bi
màu xanh là bằng nhau.
2. Một quyên truyện có 184 trang. Mai đã đọc được 7 sô trang của quyên

4

truyện đó. Tính số trang truyện Mai chưa đọc?

Ấ \_ Z-ZX T A 1 / / 1 *í* 9 • T A

1. Một tâm vải dài 250m. Lân thứ nhât bán đi j tâm vải. Lân thứ hai cửa hàng
bán đi I tâm vải còn lại. Vậy sau khi bán 2 lân tâm vải còn lại dài là...
2. Một cửa hàng bán hoa quả có 1236 quả cam. Như vậy thì sô cam chỉ băng I
số quả quýt, số quả lê bằng 7 tổng số cam và quýt. Hỏi cửa hàng có bao nhiêu
quả lê.

' . A 1 A 1 ỏ 1 A

1. Nam có 92 viên bi. Biêt j sô bi của Nam băng j sô bi của Việt. Hỏi Việt có
bao nhiêu viên bi.
2. Một cửa hàng có 4860 gói kẹo. Cửa hàng đã bán đi I sô gói kẹo đó. Hỏi cửa
hàng còn lại bao nhiêu gói kẹo?

**•Ắl/Ấ 9T *f 1 1 Ả 9***

1. Lan có 48 con tem. Biêt % sô con tem của Lan ít hơn 7 sô con tem của

3

Ngọc là 3 con tem. Hỏi Ngọc có bao nhiêu con tem?

**9 1 X f J. X 11-1/ 9 1 X X 1 • 9 1 X 1 A**

1. Một cửa hàng có 144kg đường,sau khi bán cửa hàng còn lại cửa hàng 7 sô

6
đường đó.Hỏi cửa hàng đã bán bao nhiêu kg đường?

**X Ấ ' 1 Á**

1. Trung sưu tâm được 1 sô con tem. Trung tặng cho Cường sô tem của
minh. Cuối cùng Trung còn lại 160 con tem. Hỏi lúc đầu TRung sưu tầm được
bao nhiêu con tem?
2. Mẹ có một số kẹo. Mẹ cho anh số kẹo kém 4 tròn 100. Mẹ cho em nhiều
hơn anh đúng bằng 1/6 số kẹo của anh. Như vậy mẹ còn lại 192 cái kẹo. Hỏi lúc
đầu mẹ có bao nhiêu cái kẹo?
3. Một cửa hàng ngày đầu bán được 4314kg thóc, ngày thứ hai bán được nhiều
hơn 1/3 số thóc ngày đầu đã bán là 1720kg, ngày thứ ba bán được số thóc bằng
nửa tổng số thóc 2 ngày đầu bán được. Hỏi ngày thứ nhất cửa hàng đó bán
nhiều hơn ngày thứ ba bao nhiêu ki-lô-gam?
4. Thùng thứ nhất có 3260 lít dầu. Biết 1/3 số dầu thùng thứ hai ít hơn 1/2 số
dầu thùng thứ nhất là 475 lít. Hỏi cả hai thùng có bao nhiêu lít dầu?
5. Có 3 kho thóc. Kho thứ nhất có 1548 tấn. Biết 1/9 số thóc ở kho thứ nhất ít
hơn 1/6 số thóc ở kho thứ hai là 103 tấn và ít hơn 1/4 số thóc ở kho thứ ba là
218 tấn. Hỏi cả ba kho có bao nhiêu tấn thóc? Trả lời: Cả ba kho có... tấn.
6. Hoa có số vở kém 9 quyển thì tròn 9 chục quyển. Hoa cho Hồng - số vở và

9

3 quyển. Hoa cho Huệ ít hơn cho Hồng là 5 quyển thì lúc này ba bạn có số vở
bằng nhau. Hỏi lúc đầu Hoa có nhiều hơn Huệ bao nhiêu quyển vở?

Trả lời: Lúc đầu Hoa có nhiều hơn Huệ là ... quyển vở.

HƯỚNG DẢN - GỢI Ý - ĐÁP ÁN

•1 Ik jT • 1 1 1 1 A • • A 1 X A TT9\*1A\*\* 1 /\ A

1. Minh dùng I thời gian trong ngày đê học tập. Hỏi thời gian học một ngày

của Minh là bao nhiêu giờ?

Bài giải

Thời gian học 1 ngày của Minh là:

24 : 3 = 8 (giờ)

Đáp số : 8 giờ

1. Sô bi của Long băng - sô bi của Bình, biêt Bình có 36 viên bi. Hỏi Long

CÓ bao nhiêu viên bi?

Bài giải

Long có số viên bi là:

36:4 = 9 (viên bi)

Đáp số: 9 viên bi

1. Mẹ có 36 cái kẹo. Mẹ cho chị 7 sô kẹo và cho em 7 sô kẹo đó. Hởi mẹ còn

\* 6 4

lại bao nhiêu cái kẹo?

Bài giải

Mẹ cho chị số kẹo là: 36 : 6 = 6 (cái)

Mẹ cho em số kẹo là: 36 : 4 = 9 (cái)

Mẹ còn số kẹo là: 36 - 6 - 9 = 21 (Cái)

Đáp số: 21 cái kẹo

1. Đoạn thẳng AB dài 16m, đoạn thẳng CD dài bằng - đoạn thẳng AB. Hỏi

đoạn thẳng CD dài bao nhiêu m?

Bài giải

Đoạn thẳng CD dài số mét là:

16:4 = 4 (mét)

Đáp số: 4m

1. Viêt sô thích hợp vào chô châm: Ị của 36m là ... 9m

X X 1 , 1 1 V ~ X 1 , x-n -A 1'

1. Viêt sô thích hợp vào chô châm: 7 của 60 giây là: ... lOgiây

6

X X 1 1 ~ 1 Ấ 1 , 1,

1. Viêt sô thích hợp vào chô châm: j của 30 cm là: ... 5cm
2. Một cửa hàng có 35m vải đỏ và đã bán được I sô vải đó. Hỏi cửa hàng
đó đã bán mấy mét vải đỏ?

Bài giải

Cửa hàng đã bán số mét vải là:

35:5 = 7 (mét)

Đáp số: 7m vải đỏ

1. Một mảnh vải dài 48m, người ta chia tấm vải đó làm 6 phần bằng nhau.

Mỗi phần chiếm ... 8m vải.

1. Minh có 99 viên bi, sô bi của Minh băng j sô bi của Hùng. Hỏi Hùng có
bao nhiêu viên bi?

Bài giải

Hùng có số bi là:

99 X 3 = 297 (Viên)

Đáp số: 297 viên bi

1 l.Viêt sô thích hợp vào chô châm: j của 65kg là: 13kg.

1. Mẹ có 64 cái kẹo. Mẹ cho Nam - sô kẹo đó. Hỏi Nam được mẹ cho bao

4

nhiêu cái kẹo?

Bài giải

Nam được mẹ cho số kẹo là:

64 : 4 = 16 (cái)

Đáp số: 16 cái kẹo

1. Một thùng dâu có 1201. Đã bán đi *Ị sô* dâu. Hởi trong thùng còn lại bao
nhiêu lít dầu?

Bài giải

Số dầu đã bán đi là:

120:4 = 30 (lít)

Số dầu còn lại trong thùng là:

120-30 = 90 (lít)

Đáp số: 901 dầu

1. Bác Minh nuôi 120 con gà, dịp lễ vừa qua bác đem bán đi một số con gà,

bác chỉ để lại Ị số gà đó để nuôi. Hỏi bác đã bán đi bao nhiêu con gà?

Bài giải

Số gà bác để lại nuôi là:

120 : 4 = 30 (con)

Số gà bác đã bán đi là:

120-30 = 90 (con)

Đáp số: 90 con gà

1. An có 184 viên bi. An cho Bình - sô bi của mình. Hỏi An còn lại bao

4

nhiêu viên bi?

Bài giải

An cho Bình số bi là:

184 : 4 = 46 (viên)

An còn số bi là:

184-46= 138 (viên)

Đáp số: 138 viên bi.

1. An có 160 viên bi, sau khi An cho Bình 7 sô bi của mình thì An vân nhiêu

hơn Bình 25 viên bi. Hỏi lúc đầu Bình có bao nhiêu viên bi?

Bài giải

An cho Bình số bi là:

160 : 8 = 20 (viên)

Số bi của An lúc sau là:

160-20= 140 (viên)

Số bi của Bình lúc đầu là:

140-20-25 = 95 (viên)

Đáp số: 95 viên bi

1. Lớp 3A có 36 học sinh trong đó sô học sinh giỏi chiêm Ị sô học sinh cả
lớp. Hỏi số học sinh giỏi lớp đó là bao nhiêu bạn?

Bài giải

Số học sinh gioi có số bạn là:

36 : 4 = 9 (bạn)

Đáp số: 9 bạn

1. Đàn gà nhà bác Loan có tât cả 48 con, biêt sô gà mái băng 7 sô gà của cả

đàn. Hỏi nhà bác Loan có bao nhiêu con gà mái?

Bài giải

Nhà bác Loan có số gà mái là:

48 : 6 = 8 (con)

Đáp số: 8 con gà mái

1. Tìm 7 của sô lớn nhât có hai chữ sô. = 33

3

1. Sô viên bi của Minh băng I sô viên bi của Tùng. Nêu Tùng cho Minh 4
viên thì số bi của hai bạn bằng nhau. Tính số bi của mỗi bạn.

Bài giải

Nếu Tùng cho Minh 4 viên bi thì số bi của hai bạn bằng nhau nên

hiệu số bi của hai bạn là 4 X 2 = 8 (Viên bi)

Ta có sơ đồ:

Minh: I 1

Tùng: I——--I- 1

Hiệu số phần bằng nhau là: 2 - 1 = 1 (Phần)

Minh có số bi là: 8 : 1x1=8 (viên)

Tùng có số bi là: 8x2= 16 (viên)

Đáp số: Minh: 8 viên bi; Tùng 16 viên bi

1. Lớp 3A1 có sô học sinh giỏi băng *ị* tông sô học sinh cả lớp. Hỏi lớp 3A1
có bao nhiêu bạn học sinh giỏi biết cả lớp có 32 bạn.

Bài giải

Số học sinh giỏi lớp 3A1 là:

32:2=16 (bạn)

Đáp số: 16 bạn

1. Một hộp có 2 loại bi xanh và bi đỏ. Bi xanh chiêm I sô bi trong hộp. Hãy
tính số bi đỏ biết rằng cả hộp có 96 viên bi.

Bài giải

Trong hộp có số bi xanh là:

96 : 3 = 32 (Viên)

Số bi đỏ trong hộp là:

96 - 32 = 64 (viên)

Đáp số: 64 viên bi

1. của 45 ngày là ... 9 ngày.

24. Anh có 15 cái kẹo, anh cho em I sô kẹo đó. Hỏi anh cho em mây cái kẹo?

Bài giải

Anh cho em số kẹo là:

15: 3 = 5 (Cái)

Đáp số: 5 cái kẹo

1. của 15 phút là ... 3 phút.
2. Một đội công nhân cân sửa 66m đường. Ngày thứ nhât đội đã sửa được 7
quãng đường đó.Tính số mét đường đội công nhân đã sửa trong ngày thứ
nhất.

Bài giải

Ngày thứ nhất đội công nhân sửa được số mét đường là:
66:6=11 (mét)

Đáp số: 1 Im đường

1. Tâm vải xanh dài 42m, tâm vải đỏ dài băng I tâm vải xanh. Hỏi tâm vải
đỏ dài bao nhiêu mét?

Bài giải

Tấm vải đỏ dài số mét là:

42 : 6 = 7 (mét)

Đáp số: 7m

1. Minh gâp được 64 bông hoa, sô hoa Minh gâp được băng I sô hoa Chi
gấp. Hỏi Chi gấp được bao nhiêu bông hoa?

Bài giải

Chi gấp được số bông hoa là:

64 X 3 = 192 (bông)

Đáp số: 192 bông hoa

1. Nhà Mai thu hoạch thóc. Tính số thóc tẻ nhà Mai thu được biết nhà Mai
thu 84kg thóc nêp và sồ thóc nêp thu được băng I sô thóc tẻ.

Bài giải

Số thóc tẻ nhà Mai thu được là:

84 X 3 = 252 (kg)

Đáp số: 252kg thóc tẻ

1. Anh có 35 viên bi, anh cho em 7 sô viên bi đó. Hỏi anh cho em bao nhiêu
viên bi?

Bài giải

Anh cho em số bi là:

35:5 = 7 (viên)

Đáp số: 7 viên bi

1. Hiện nay Minh 6 tuổi, tuổi Minh bằng I tuổi chị. Hỏi năm sau chị bao
nhiêu tuổi?

Bài giải

Tuổi chị năm nay là:

6x2=12 (tuổi)

Tuổi chị năm sau là:

12 + 1 = 13 (tuổi)

Đáp số: 13 tuổi

1. Quyên truyện có 88 trang. Minh đã đọc được - sô trang của truyện. Tính
Số trang truyện Minh đã đọc được.

Bài giải

Số trang truyện Minh đã đọc được là:

88 : 4 = 22 (trang)

Đáp số: 22 trang

1. Bạn Minh đã đọc được 35 tranh sách và băng Ị sô trang của quyên sách.
Hởi quyển sách đó có bao nhiêu trang?

Bài giải

Quyển sách có số trang là:

35 X 4 = 140 (trang)

Đáp số: 140 trang

1. Trong sân có 112 cái xe đạp và xe găn máy. Trong đó có ệ sồ xe là xe
đạp. Hỏi trong sân có bao nhiêu cái xe đạp.

Bài giải

Trong sân có số xe đạp là:

112 : 7 = 16 (cái)

Đáp số: 16 cái xe đạp

35.SỒ bi của Bình băng I sô bi của Trung, biêt Trung bớt đi 9 viên bi thì còn
lại 49 viên. Tính số bi của Bình.

Bài giải

Số bi của Trung là:

49 + 9 = 58 (viên)

Số bi của Bình là:

58 : 2 = 29 (viên)

Đáp số: 29 viên bi

1. Sô bi của Hùng băng I sô bi của Dũng. Hỏi Hùng có bao nhiêu viên bi
biết rằng nếu Dũng có thêm 24 viên bi nữa thì Dũng có số bi bằng số nhỏ
nhất có ba chữ số.

Bài giải

Số nhỏ nhất có 3 chữ số là: 100

Số bi của Dũng là:

100 -24 = 76 (viên)

Số bi của Hùng là:

76 : 2 = 38 (viên)

Đáp số: 38 viên bi

1. | của 70kg là ... 10 kg
2. ^ của 40 quả là ... 10 quả
3. của 56 quả là ... 8 quả
4. Mai có 56 ngôi sao. Sau khi Mai chia cho các bạn thì còn lại ệ sô ngôi
sao. Tính số ngôi sao còn lại của Mai.

Bài giải

Sô sao còn lại của Mai là:

56 : 7 = 8 (ngôi sao)

Đáp số: 8 ngôi sao

, .A . X 9 TT 5 1 Ỏ 1 Ẩl-

1. Minh có 63 viên bi, sô bi của Hùng băng I sô bi của Minh. Hỏi Hùng có
bao nhiêu viên bi?

Bài giải

Hùng có số bi là:
63 : 3 = 21 (viên)

Đáp số: 21 viên bi

1 9

42.7 của 30 bạn là ... 6 bạn.
5

1. Mai có 35 bông hoa, Mai cho em ệ sô hoa của mình, sau đó Mai tặng Lan
I SÔ hoa còn lại. Hỏi cuôi cùng Mai còn lại bao nhiêu bông hoa?

Bài giải

Mai cho em số bông hoa là:
35:7 = 5 (bông)

Mai còn lại số bông sau khi cho em là:
35 - 5 =30 (bông)

Mai tặng Lan số bông là:

30 : 3 = 10 (bông)

Mai còn lại số bông hoa là:

30 - 10 = 20 (bông)

Đáp số: 20 bông hoa

1. Năm nay bố 40 tuổi, con 8 tuổi. Hỏi tuổi con bằng một phần mấy tuổi bố?

Bài giải

Tuổi bố gấp tuổi con số lần là:

40 : 8 = 5 (lần)

Vậy tuổi con bằng I lần tuổi bố.

Đáp số: I lần

1. Môi giờ có 60 phút. Hỏi I giờ có bao nhiêu phút?: 12 phút

, inn -rr-A 1 A \_ . A . "V T

1. Nam có 120 viên bi. Nam cho Việt 7 sô bi và 3 viên. Hởi Nam còn lại

5
bao nhiêu viên.

Bài giải

Nam cho Việt số bi là:
120 : 5 + 3 = 27 (viên)
Nam còn lại số bi là:
120-27 = 93 (viên)

Đáp số: 93 viên bi

1. Một đàn gà có 234 con, trong đó có I là gà trông. Hỏi đàn gà đó có ba
nhiêu con gà mái?

Bài giải

Số gà trống là:

234 : 3 = 78 (con)

Số gà mái là:

234-78= 156 (con)

Đáp số: 156 con gà mái

1. Nam có 186 viên bi. Nam cho Việt 7 sô bi. Hởi Nam còn lại bao nhiêu

6

viên bi?

Bài giải

Số bi Nam cho Việt là:

186 : 6 = 31 (viên)

Nam còn lại số bi là:

186-31 = 155 (viên)

Đáp số: 155 viên bi

1. Một cửa hàng có 756kg gạo. Sau 1 ngày, cửa hàng đó đã bán đuợc 7 sô

**9**gạo. Hởi cửa hàng đã bán đuợc bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Bài giải

Cửa hàng đó bán được số gạo là:

756 : 9 = 84 (kg)

Đáp số: 84kg gạo

1. Một trại chăn nuôi có 246 con vịt. số con gà gấp 3 lần số con vịt. số con
ngan băng I tông sô con gà và vịt. Hỏi trại chăn nuôi có bao nhiêu con
ngan?

Bài giải

Số con gà có là:

246 X 3 = 738 (con)

Tổng số gà và vịt là:

246 + 738 = 984 (con)

Trại chăn nuôi có số ngan là:

984 : 3 = 328 (Con)

Đáp số: 328 con ngan

1. Bác Tuân nuôi một sồ con gà, bác bán đi Ị sô gà thì còn lại 45 con. Hỏi
lúc đầu bác Tuấn nuôi bao nhiêu con gà?

Bài giải

Theo bài ta có sơ đồ:

Nuôi: I 1- 1—— 1 -I

Bán: I 1 còn lại 45 con

Nhìn vào sơ đồ ta thấy số gà bác Tuấn nuôi gồm 4 phần bằng nhau và số
gà đã bán là 1 phần. 45 con tương ứng với: 4-1=3 (phần) bằng nhau.

Giá trị của một phần là: 45 : 3 = 15 (con)

Vậy lúc đầu bác Tuấn nuôi số con gà là: 15 X 4 = 60 (con)

Đáp số: 60 con gà

1. Mẹ mang bán cam và táo, biêt 7 sô cam băng 7 sô táo và băng 26 quả. Hỏi
mẹ bán được tất cả bao nhiêu quả cam và táo?

Bài giải

Số cam mẹ bán được là: 26 X 4 = 104 (quả)

Số táo mẹ bán được là: 26 X 5 = 130 (quả)
Tổng số cam và táo mẹ bán được là:
104+ 130 = 234 (quả)

Đáp số: 234 quả

1. Bác Hòa bán được một sô trứng gà và trứng vịt, biêt 7 sô trứng gà băng 7
Số trứng vịt và bằng 28 quả. Hỏi bác Hòa bán được tất cả bao nhiêu quả
trứng gà và trứng vịt.

Bài giải

Số trứng gà bán được là: 28 X 4 = 112 (quả)

Số trúng vịt bán được là: 28 X 3 = 84 (quả)
Tổng số trứng bác bán được là:

112 + 84 = 196 (quả)

Đáp số: 196 quả

1. Một trang trại gà trong dịp tết vừa qua đã bán được một số con gà. Sau
khi bán trang trại còn lại 1036 con gà và băng 7 sô con gà lúc đâu. Hỏi
trong dịp tết vừa qua trang trại đã bán được bao nhiêu con gà?

Bài giải

Số gà lúc đầu là: 1036 X 6 = 6216 (con)

Số gà bán được là: 6216 - 1036 = 5180 (con)

Đáp số: 5180 con gà

1. Một phân xưởng đã dệt được 1235 cái khăn mặt và băng 5 sô khăn phải
dệt theo kế hoạch. Tính số khăn mặt phân xưởng còn phải dệt để hoàn
thành kế hoạch.

Bài giải

Số khăn mặt phải dệt theo kế hoạch là:

1235 x 8 = 9880 (cái)

Số khăn mặt phân xưởng còn phải dệt là:

9880- 1235 = 8645 (cái)

Đáp số: 8645 cái khăn

1. Trường em thu được 3000kg giấy vụn để làm kế hoạch nhỏ. Trong đó

1 1 Ắ • 1 1 Ắ • Ấ ' 1 Ẵ Ấ • Ấ 1 1 9 \

khôi 3 thu được sô giây vụn băng 7 tông sô giây thu được của toàn
trường. Hỏi khối 3 thu được bao nhiêu ki-lô-gam giấy vụn?

Bài giải

Khối 3 thu được số giấy vụn là:

3000 : 6 = 500 (kg)

Đáp số: 500kg giấy vụn

1. Một cửa hàng có 180m vải hoa. Sô mét vải xanh băng I sô vải hoa. Hỏi
cửa hàng đó có bao nhiêu mét vải xanh?

Bài giải

Cửa hàng có số mét vải xanh là:

180 : 5 = 36 (mét)

Đáp số: 36m vải xanh

1. Một cửa hàng có 3640 gói mút têt. Cửa hàng đà bán được I sô mút đó và
64 gói. Hởi cửa hàng còn lại bao nhiêu gói mứt?

Bài giải

Cửa hàng đã bán số gói mút là:

3640 : 5 + 64 = 792 (gói)

Cửa hàng còn lại số gói mút là:

3640 - 792 = 2848 (gói)

Đáp số: 2848 gói mứt

1. Một cửa hàng nhập vê 540kg gạo. Biêt sô gạo nêp chiêm j tông sồ gạo,
phần còn lại là gạo tẻ. Hỏi cửa hàng đó nhập về bao nhiêu ki-lô-gam gạo
tẻ.

Bài giải

Số gạo nếp nhập về là: 540 : 5 = 108 (kg)

Số gạo tẻ nhập về là: 540 - 108 = 432 (kg)

Đáp số: 432kg gạo tẻ

1. Một quyển sách có 196 trang. Vân đã đọc - số trang của quyển sách đó.
Tính số trang sách vân chua đọc.

Bài giải

Số trang sách Vân đã đọc là: 196 : 4 = 49 (trang)

Số trang Vân chua đọc là: 196 - 49 = 147 (trang)

Đáp số: 147 trang

1. Một cửa hàng có 2344 chai ruợu. Cửa hàng đã bán Ị sô rượu đó. Hỏi cửa
hàng đã bán được bao nhiêu chai rượu?

Bài giải

Cửa hàng đã bán số chai rượu là:

2344 : 4 = 586 (chai)

Đáp số: 586 chai rượu

1. Thăng có 96 viên bi, trong đó có 7 sô bi là màu vàng, còn lại là bi màu
xanh và màu đỏ. Hỏi Thắng có bao nhiêu viên bi màu đỏ biết số bi màu
đỏ và số bi màu xanh là bằng nhau.

Bài giải

Số bi màu vàng Thắng có là:

96 : 4 = 24 (viên)

Tổng bi mà xanh và màu đỏ Thắng có là:

96 - 24 = 72 (viên)

Số bi màu đỏ Thắng có là:

72 : 2 = 36 (viên)

Đáp số: 36 viên

1. Một quyển truyện có 184 trang. Mai đã đọc được 7 số trang của quyển
truyện đó. Tính số trang truyện Mai chưa đọc?

Bài giải

Mai đã đọc được số trang là:

184 : 4 = 46 (trang)

Số trang Mai chưa đọc là:
184-46= 138 (trang)

Đáp số: 138 trang

1. Một tâm vải dài 250m. Lân thứ nhât bán đi 7 tâm vải. Lân thứ hai cửa

5

hàng bán đi 7 tâm vải còn lại. Vậy sau khi bán 2 lân tâm vải còn lại dài
là...

Bài giải

Lần 1 bán được số mét vải là: 250 : 5 = 50 (mét)

Lần 2 bán được số mét vải là: (250 - 50): 2 = 100 (mét)
Tấm vải còn dài là: 250 - 50 - 100 = 100 (mét)

Đáp số: 100m

1. Một cửa hàng bán hoa quả có 1236 quả cam. Như vậy thì số cam chỉ bằng

1 Ẩ , , í-l Ấ 91/X1Ò 1 Ầ Ấ

7 sô quả quýt. Sô quả lê băng - tông sô cam và quýt. Hỏi cửa hàng có bao
5 4

nhiêu quả lê.

Bài giải

Số quýt cửa hàng có là: 1236 X 5 = 6180 (quả)
Tổng số cam và số quýt là: 1236 + 6180 = 7416 (quả)

Số quả lê cửa hàng có là: 7416 : 4 = 1854 (quả)

Đáp số: 1854 quả lê

1. Nam có 92 viên bi. Biêt I sô bi của Nam băng j sô bi của Việt. Hởi Việt
có bao nhiêu viên bi.

Bài giải

j sô bi của Nam là: 92 : 2 = 46 (viên)

Số bi của Việt là: 46 X 3 = 138 (viên)

Đáp số: 138 viên

1. Một cửa hàng có 4860 gói kẹo. Cửa hàng đã bán đi I sô gói kẹo đó. Hỏi
cửa hàng còn lại bao nhiêu gói kẹo?

Bài giải

Cửa hàng bán được số gói kẹo là:

4860 : 3 = 1620 (gói)

Cửa hàng còn lại số kẹo là:

4860- 1620 = 3240 (gói)

Đáp số: 3240 gói kẹo

1. Lan có 48 con tem. Biêt % sô con tem của Lan ít hơn 7 sô con tem của

3

Ngọc là 3 con tem. Hỏi Ngọc có bao nhiêu con tem?

Bài giải

% số con tem của Lan là: 48 : 4 = 12 (con tem)

j SÔ con tem của Ngọc là: 12 + 3 = 15 (con tem)
Số tem của Ngọc là: 15 X 3 = 45 (Con tem)

Đáp số: 45 con tem

1. Một cửa hàng có 144kg đường, sau khi bán cửa hàng còn lại cửa hàng 7
Số đường đó.Hỏi cửa hàng đã bán bao nhiêu kg đường?

Bài giải

Cửa hàng còn lại số đường là:

144 : 6 = 24 (kg)

Cửa hàng đã bán số đường là:

144-24= 120 (kg)

Đáp số: 120kg đường

1. Trung sưu tâm được 1 sô con tem. Trung tặng cho Cường 7 sô tem của
mình. Cuối cùng Trung còn lại 160 con tem. Hỏi lúc đầu Trung sưu tầm
được bao nhiêu con tem?

Bài giải

Ta có sơ đồ:

160

Tem tặng: I 1Ẫ

Tem của T:|——I 1 1 1 |——I1 1 1 1

Hiệu số phần bằng nhau là: 9 - 1 = 8 (phần)

Số tem Trung sưu tầm được lúc đầu là: 160 : 8 X 9 = 180 (viê)

Đáp số: 180 viên bi

1. Mẹ có một số kẹo. Mẹ cho anh số kẹo kém 4 tròn 100. Mẹ cho em nhiều
hơn anh đúng bằng 1/6 số kẹo của anh. Như vậy mẹ còn lại 192 cái kẹo.
Hỏi lúc đầu mẹ có bao nhiêu cái kẹo?

***Hưởng dẫn***

Mẹ cho anh số kẹo là: 100 - 4 = 96 (cái)

1/6 số kẹo của anh là: 96 : 6 = 16 (cái)

Mẹ cho em số kẹo là: 96 + 16 = 112 (cái)

Lúc đầu mẹ có số kẹo là: 192 + 112 + 96 = 400 (cái)

1. Một cửa hàng ngày đầu bán được 4314kg thóc, ngày thứ hai bán được nhiều
hơn 1/3 số thóc ngày đầu đã bán là 1720kg, ngày thứ ba bán được số thóc bằng
nửa tổng số thóc 2 ngày đầu bán được. Hỏi ngày thứ nhất cửa hàng đó bán
nhiều hơn ngày thứ ba bao nhiêu ki-lô-gam?

***Hưởng dẫn***

1/3 số thóc đã bán ngày đầu là: 4314 : 3 = 1438 (kg)

Ngày thứ hai bán được: 1438 + 1720 = 3158 (kg)

Ngày thứ ba bán được số thóc là: (4314 + 3158): 2 = 3736 (kg)

Ngày thứ nhất bán nhiều hơn ngày thứ 3 thóc là: 4314 - 3736 = 578 (kg)

Đáp số: 578kg

1. Thùng thứ nhất có 3260 lít dầu. Biết 1/3 số dầu thùng thứ hai ít hơn 1/2
số dầu thùng thứ nhất là 475 lít. Hởi cả hai thùng có bao nhiêu lít dầu?

***Hưởng dẫn***

1/2 số dầu thùng thứ nhất có: 3260 : 2 = 1630 (lít)

1/3 số dầu thùng thứ hai có: 1630 - 475 = 1155 (lít)

Thùng thứ hai có số dầu là: 1155 X 3 = 3465 (lít)

Cả hai thùng có số dầu là: 3260 + 3465 = 6725 (lít)

Đáp số: 6725 lít

1. Có 3 kho thóc. Kho thứ nhất có 1548 tấn. Biết 1/9 số thóc ở kho thứ nhất
ít hơn 1/6 số thóc ở kho thứ hai là 103 tấn và ít hơn 1/4 số thóc ở kho thứ ba là
218 tấn. Hỏi cả ba kho có bao nhiêu tấn thóc?

Trả lời: Cả ba kho có **4758** tấn.

*Hướng dân*

1/9 kho thứ nhất có số thóc là: 1548 : 9 = 172 (tấn)

1/6 kho thứ hai có số thóc là: 172 + 103 = 275 (tấn)

Số thóc kho thứ hai có là: 275 X 6 = 1650 (tấn)

1/4 số thóc kho thứ ba có là: 172 + 218 = 390 (tấn)

Kho thứ ba có số thóc là: 390 X 4 = 1560 (tấn)

Cả ba kho có số tấn thóc là: 1548 + 1650 + 1560 = 4758 (tấn)

1. Hoa có số vở kém 9 quyển thì tròn 9 chục quyển. Hoa cho Hồng 1 số vở
9

và 3 quyển. Hoa cho Huệ ít hơn cho Hồng là 5 quyển thì lúc này ba bạn có số
vở bằng nhau. Hỏi lúc đầu Hoa có nhiều hơn Huệ bao nhiêu quyển vở?
Trả lời: Lúc đầu Hoa có nhiều hơn Huệ là ... quyển vở.

*Hưởng dân*

Đổi: 9 chục = 90 quyển

Hoa có số vở là: 90 - 9 = 81 (quyển)

Hoa cho Hồng số vở là: 81 : 9 + 3 = 12 (quyển)

Hoa cho Huệ số vở là: 12-5 = 7 (quyển)

Số vở của Huệ lúc sau là: 81 - 12 - 7 = 62 (quyển)

Số vở của Huệ lúc đầu là: 62 - 7 = 55 (quyển)

Lúc đầu Hoa có nhiều hơn Huệ số vở là: 81 - 55 = 26 (quyển)

Đáp số: 26 quyển

II - BÀI TẬP TỤ LUYỆN, HSG.

Bài 1: Mẹ mang ra chợ bán 35 quả táo và 65 quả lê. Buổi sang mẹ đã bán được
một sô táo và lê, còn lại 4 sô táo, 4 sô lê đê đên chiêu bán nôt. Hỏi mẹ đã bán

5 5

được bao nhiêu quả táo bao nhiêu quả lê?

Bài 2: Cùng một quãng đường, ô tô thứ nhất chạy hết - giờ, ô tô thứ hai chạy
hết 17 phút, ô tô thứ ba chạy hết - giờ. Hỏi ô tô nào chạy nhanh nhất?

Bài 3: Anh đi từ nhà đên trường hêt 7 giờ. Em đi từ nhà đên trường hêt 7 giờ.
Hỏi ai đi nhanh hơn? Nếu em đi học mà đi trước anh 5 phút thì anh có đuổi kịp
em không? Nếu có đuổi kịp thì ở chỗ nào trên quãng đường đó?

Bài 4: Biết tấm vải đỏ dài bằng I tấm vải vàng, cả hai tấm dài 88m. Hỏi mỗi
tấm dài bao nhiêu mét?

Bài 5: Túi thứ nhất đựng 9kg ngô, bằng i túi thứ hai. Hỏi túi thứ hai đựng nhiều
hơn túi thứ nhất bao nhiêu ki-lô-gam ngô? số ngô đựng trong cả hai túi gấp mấy
lần số ngô đựng trong túi thứ nhất?

Bài 6: Có hai ngăn truyện. Cô thư viện cho lớp 3A1 mượn I số truyện ở ngăn
thứ nhất, cho lớp 3A2 mượn I số truyện ở ngăn thứ hai. Như vậy mỗi lớp đều
mượn được 40 cuốn. Hỏi số truyện còn lại ở ngăn thứ nhất nhiều hơn số truyện
còn lại ở ngăn thứ hai là bao nhiêu cuốn?

Bài 7: Có hai thùng dâu, thùng thứ nhât chứa 42 lít. Nêu lây ệ sô dâu của thùng
thứ nhât và 7 sô dâu của thùng thứ hai thì được 12 lít dâu. Hỏi thùng thứ hai có
8

bao nhiêu lít dầu?

Bài 8: Tìm một sô, biêt lây I sô đó thì được sô “mới”, sau đó lại lây ệ sô “mới”
thì được 12.

Bài 9: Tìm một số có hai chữ số biết số đó có chữ số hàng đơn vị lớn hơn 3 và

**X 1 X 1 X**

băng I chữ sô hàng chục.

Bài 10: Lan có 56 que tính, Lan chia cho Hồng I số que tính đó, chia cho Huệ
7 số que tính còn lại. Hỏi sau khi chia cho 2 bạn Lan còn lại bao nhiêu que tính?

Một cửa hàng có 36 máy bơm, người ta đã bán 3- số máy bơm đó. Hỏi cửa hàng
9

còn lại bao nhiêu máy bơm?

Bài 11: Biết 1/3 tấm vải đở dài bằng 1/4 tấm vải xanh, cả hai tấm vải dài 84.

Hỏi mỗi tấm vải dài bao nhiêu mét.

Bài 12: Có 30 con gà. số vịt kém số gà 24 con. Hỏi số vịt bằng 1 phần mấy số
gà?

Bài 13 : Một nông trường nuôi 72 con bò sữa và bò thịt, số bò thịt bằng 1/8 số
bò sữa. Hởi nông trường nuôi bao nhiêu con bò sữa?

Bài 14: Có hai chuồng lợn, mỗi chuồng có 12 con. Người ta chuyển 4 con lợn từ
chuồng thứ nhất sang chuồng thứ hai. Hỏi khi đó số lợn ở chuồng thứ nhất bằng
một phần mấy số lợn ở chuồng thứ hai?

Bài 15: Lớp 3A có 30 học sinh. Biết ỉ số học sinh nam bàng I số học sinh nữ.

Hỏi lớp 3A có bao nhiêu học sinh nam, bao nhiêu học sinh nữ?

Bài 16: Lớp học có 40 HS. Biết rằng 1/3 số học sinh nam bằng 1/5 số học sinh
nữ. hỏi lớp học có bao nhiêu học sinh nam, bao nhiêu học sinh nữ ?

Bài 17: Một cửa hàng nhận về 324 m vải. Ngày đầu bán được I số mét vải.
Ngày thứ 2 bán được I số mét vải còn lại sau ngày đầu. Ngày thứ 3 cửa hàng
bán được bằng nừa tổng số mét vải bán được trong 2 ngày đầu. Hỏi

1. Mỗi ngày cửa hàng bán được bao nhiêu métvải ?
2. Cửa hàng còn lại bao nhiêu mét vải ?

Bài 18: Số 28 giảm đi 4 lần ta được bao nhiêu:...

Bài 19 : Một vườn cây ăn quả thu hoạch được 882 quả vải, số quả cam bằng I
số quả vải, số quả quýt bằng ị số quả cam . Hỏi vừa cây thu hoạch được bao

6

nhiêu quả cam , bao nhiêu quả quýt ?

HƯỚNG DẪN - ĐÁP SÓ

Bài 1: Mẹ mang ra chợ bán 35 quả táo và 65 quả lê. Buổi sang mẹ đã bán được
một số táo và lê, còn lại ị số táo, - số lê để đến chiều bán nốt. Hỏi mẹ đã bán
5 5

được bao nhiêu quả táo bao nhiêu quả lê?

Hướng dẫn:

Số táo còn lại là: 35 : 5 = 7 (quả)
Số táo mẹ đã bán là: 35 - 7 = 28 (quả)
Số lê còn lại là: 65 : 5 = 13 (quả)
Số lê mẹ đã bán là: 65 - 13 = 52 (quả)
Đáp số: 28 quả táo; 52 quả lê.

Bài 2: Cùng một quãng đường, ô tô thứ nhất chạy hết i giờ, ô tồ thứ hai chạy
hết 17 phút, ô tô thứ ba chạy hết I giờ. Hỏi ô tô nào chạy nhanh nhất?

Bài giải
Đổi 1 giờ = 60 phút
Thời gian ô tô thứ nhất đi hết quãng đường là: 60 : 4 = 15 (phút)
Thời gian ô tô thứ ba đi hết quãng đường là: 60 : 5 = 12 (phút)
Vậy ô tô thứ 3 chạy nhanh nhất vì thời gian ô tô thứ 3 đi là ngán nhất

Bài 3: Anh đi từ nhà đến trường hết 7 giờ. Em đi từ nhà đến trường hết - giờ.
Hỏi ai đi nhanh hơn? Nếu em đi học mà đi trước anh 5 phút thì anh có đuổi kịp
em không? Nếu có đuổi kịp thì ở chỗ nào trên quãng đường đó?

Bài giải

Đổi 1 giờ = 60 phút

Thời gian anh đi từ nhà đến trường là: 60 : 6 = 10 (phút)
Thời gian em đi từ nhà đến trường là: 60 : 3 = 20 (phút)

Ta có: 20 > 10 suy ra anh đi nhanh hơn em vì thời gian anh đi từ nhà đến
trường ít hơn.

- Quãng đường từ nhà đến trường, em đi trong 20 phút, anh chỉ đi trong
10 phút. Đi nửa quãng đường đó em đi mất 10 phút thì anh chỉ đi mất
5 phút. Vậy nếu em đi trước anh 5 phút thì sau năm phút nữa anh sẽ
đuổi kịp em ở chính giữa quãng đường (em đi trong 10 phút được nửa
quãng đường thì anh đi trong 5 phút cũng được nửa quãng đường)

Bài 4: Biết 1 tấm vải đỏ dài bằng I tấm vải vàng, cả hai tấm dài 96m. Hỏi mỗi
tấm dài bao nhiêu mét?

Bài giải

Ta có sơ đồ:

Vả! đỏ: I 1 1 1 1 1 96m

Vải vàng: |——I |——I 1——|- Ị 1 J

Nhìn vào sơ đồ ta thấy vải đỏ gồm 4 phần bằng nhau, vải xanh gồm 8
phần bằng nhau và 96m tương ứng với tổng số phần bằng nhau là:

4 + 8=12 (phần)

Tấm vải đỏ dài số mét là: 96 : 12 X 4 = 32 (mét)

Tấm vải vàng dài số mét là: 96 : 12 X 8 = 64 (mét)

Đáp số: vải đỏ: 32m, vải vàng: 64m

Bài 5: Túi thứ nhất đựng 9kg ngô, bằng - túi thứ hai. Hỏi túi thứ hai đựng nhiều
hơn túi thứ nhất bao nhiêu ki-lô-gam ngô? số ngô đựng trong cả hai túi gấp mấy
lần số ngô đựng trong túi thứ nhất?

Bài giải

Túi thứ hai đựng số ngô là: 9 X 4 = 36 (kg)

Túi thứ hai đựng nhiều hơn túi thứ nhất số ngô là:

36 - 9 = 27 (kg)

Cả hai túi đựng số ngồ là: 36 + 9 = 45 (kg)

Số ngô dựng trong cả hai túi gấp số ngô đựng trong túi thứ nhất số lần là:
45 : 9 = 5 (lần)

Đáp số: 27kg ngô; 51ần

Bài 6: Có hai ngăn truyện. Cô thư viện cho lớp 3A1 mượn I số truyện ở ngăn
thứ nhất, cho lớp 3A2 mượn I số truyện ở ngăn thứ hai. Như vậy mỗi lớp đều
mượn được 40 cuốn. Hỏi số truyện còn lại ở ngăn thứ nhất nhiều hơn số truyện
còn lại ở ngăn thứ hai là bao nhiêu cuốn?

Bài giải

Số truyện ở ngăn thứ nhất là: 40 X 5 = 200 (cuốn)

Số truyện còn lại ở ngăn thứ nhất là: 200 - 40 = 160 (Cuốn)

số truyện ở ngăn thứ hai là: 40 X 3 = 120 (Cuốn)

Số truyện còn lại ở ngăn thứ hai là: 120 - 40 = 80 (cuốn)

Số truyện còn lại ở ngăn thứ nhất nhiều hơn số truyện còn lại ở ngăn thứ 2 số
cuốn là: 160 - 80 = 80 (cuốn)

Đáp số: 80 cuốn

Bài 7: Có hai thùng dâu, thùng thứ nhât chứa 42 lít. Nêu lây ệ sô dâu của thùng
thứ nhât và T sô dâu của thùng thứ hai thì được 12 lít dâu. Hỏi thùng thứ hai có
bao nhiêu lít dầu?

Bài giải

ệ sô dâu của thùng thứ nhât là: 42 : 7 = 6 (lít)

1 X 1 À ■> IX . X

j sô dâu của thùng thứ hai được sô lít là:

12 -6 = 6 (lít)

Thùng thứ hai có số lít là: 6 X 8 = 48 (lít)

Đáp số: 481 dầu

Bài 8: Tìm một sô, biêt lây j sô đó thì được sô “mới”, sau đó lại lây ệ sô “mới”
thì được 12.

Bài giải

Số mới là: 12 X 7 = 84
Số cần tìm là: 84 X 3 = 252

Bài 9: Tìm một số có hai chữ số biết số đó có chữ số hàng đơn vị lớn hơn 3 và
băng I chữ sô hàng chục.: Sồ cân tìm là 48

Bài 10: Lan có 56 que tính, Lan chia cho Hồng i số que tính đó, chia cho Huệ

I số que tính còn lại. Hỏi sau khi chia cho 2 bạn Lan còn lại bao nhiêu que tính?

Bài giải

Lan chia cho Hồng số que tính là: 56 : 4 = 14 (que)
Lan chia cho Huệ số que tính là: (56 - 14): 3 = 14 (que)
Sau khi chia cho 2 bạn Lan còn lại số que tính là:
56 - 14 - 14 = 28 (que)

Đáp số: 28 que

Bài 11: Biết 1/3 tấm vải đỏ dài bằng 1/4 tấm vải xanh, cả hai tấm vải dài 84.
Hỏi mỗi tấm vải dài bao nhiêu mét.

Bài giải

Ta có sơ đồ:

Vả! đỏ: I 1 1 1 ị 84m

Vải xanh: I 1 1 1 1

Nhìn vào sơ đồ ta thấy vải đỏ gồm 3 phần bằng nhau, vải xanh gồm 4
phần bằng nhau và 84m tương ứng với tổng số phần bằng nhau là: 3 + 4 = 7
(phần)

Tấm vải đỏ dài số mét là: 84 : 7 X 3 = 36 (mét)

Tấm vải xanh dài số mét là: 84 : 7 X 4 = 48 (mét)

Đáp số: vải đỏ: 36m, vải xanh: 48m

Bài 12: Có 30 con gà. số vịt kém số gà 24 con. Hỏi số vịt bằng 1 phần mấy số
gà?

Bài giải

Số con vịt là : 30 - 24 = 6 (con)

Số gà gấp số vịt số lần là : 30 : 6 = 5 (lần)

Vậy sô vịt băng I lân sô gà

Đáp số : I lần

Bài 13 : Một nông trường nuồi 72 con bò sữa và bò thịt, số bò thịt bằng 1/8 số
bò sữa. Hỏi nông trường nuôi bao nhiêu con bò sữa?

Bài giải

Ta có sơ đồ:

Bò thịt: I- 1 \_ 72 con

Bò sữa: I—--I-—-I 1 1 1 1- 1 1

Tổng số phần bằng nhau là: 1 + 8 = 9 (phần)

Nông trường nuôi số bò sữa là: 72 : 9 X 8 = 64 (con)

Đáp số: 64 con bò sữa

Bài 14: Có hai chuồng lợn, mỗi chuồng có 12 con. Người ta chuyển 4 con lợn từ
chuồng thứ nhất sang chuồng thứ hai. Hỏi khi đó số lợn ở chuồng thứ nhất bằng
một phần mấy số lợn ở chuồng thứ hai?

Bài giải

Số lợn chuồng thứ hai sau khi chuyển là: 12 + 4=16 (Con)

Số lợn chuồng thứ nhất sau khi chuyển là: 12-4 = 8 (con)

Số lợn chuồng thứ hai sau khi chuyển gấp số lợn chuồng thứ 1 sau khi chuyển
là:

16: 8 = 2 (lần)

\_ \_ A Ăl 1 \ *ỉ* 1 Ấ , Ẵ 1 1 I Ậ Ắ 1 1 Ằ 1 f 1 •

Vậy sô lợn chường thứ nhât sau khi chuyên băng I lân sô lợn chuông thứ hai.

Đáp số: I lần

Bài 15: Lớp 3A có 30 học sinh. Biết ỉ số học sinh nam bằng I số học sinh nữ.

Hỏi lớp 3A có bao nhiêu học sinh nam, bao nhiêu học sinh nữ?

Bài giải

Ta có sơ đồ:

Nam: I 1'

30 bạn

Nữ : I 1

Tổng số phần bàng nhau là: 2 + 3 = 5 (phần)

Số học sinh nam lớp 3A là: 30 : 5 X 2 = 12 (bạn)

Số học sinh nữ lớp 3A là: 30 : 5 X 3 = 18 (bạn)

Đáp số: 12 bạn nam, 18 bạn nữ.

Bài 16: Lớp học có 40 HS. Biết rằng 1/3 số học sinh nam bằng 1/5 số học sinh
nữ. hỏi lớp học có bao nhiêu học sinh nam, bao nhiêu học sinh nữ ?

Bài giải

Ta có sơ đồ: -I

Nam: I 1 1 1

40 bạn

Nữ 1 1 1 J

Tổng số phần bằng nhau là: 3 + 5 = 8 (phần)

SỐ học sinh nam lớp 3A là: 40 : 8 X 3 = 15 (bạn)

Số học sinh nữ lớp 3A là: 40 : 8 X 5 = 25 (bạn)

Đáp số: 15 bạn nam, 25 bạn nữ.

Bài 17: Một cửa hàng nhận về 324 m vải. Ngày đầu bán được I số mét vải.
Ngày thứ 2 bán được I số mét vải còn lại sau ngày đầu. Ngày thứ 3 cửa hàng
bán được bằng nửa tổng số mét vải bán được trong 2 ngày đầu. Hỏi

1. Mỗi ngày cửa hàng bán được bao nhiêu métvải ?
2. Cửa hàng còn lại bao nhiêu mét vải ?

Bài giải

ToÁNlQ .com

1. Ngày đầu cửa hàng bán được số mét vải là: 324 : 3 = 108 (mét)

Ngày thứ hai cửa hàng bán được số mét vải là: (324 - 108): 3 = 72 (mét)
Tổng số mét vải hai ngày đầu bán là: 108 + 72 = 180 (mét)
Ngày thứ ba bán được số mét vải là: 180 : 2 = 90 (mét)

1. Cửa hàng còn lại số mét vải là: 324 - 180 - 90 = 54 (mét)

Đáp số: 108m; 72m; 90m; 54m

Bài 18: Số 28 giảm đi 4 lần ta được bao nhiêu:... 7

Bài 19 : Một vườn cây ăn quả thu hoạch được 882 quả vải, số quả cam bàng I
số quả vải , số quà quýt bằng ị số quà cam . Hỏi vừa cây thu hoạch được bao
nhiêu quả cam , bao nhiêu quả quýt ?

Bài giải

Số quả cam thu được là : 882 : 3 = 294 (quả)

Số quả quýt thu được là : 294 : 6 = 49 (quả)
đáp số : 294 quả cam ; 49 quả quýt

Bài 20: Một của hàng có 36 máy bơm, người ta đã bán I số máy bơm đó. Hỏi
cửa hàng còn lại bao nhiêu máy bơm?

Bài giải

Cửa hàng đã bán số máy bơm là: 36 : 9 = 4 (máy)

Của hàng còn lại số máy bơm là: 36 - 4 = 32 (máy)

Đáp số: 32 máy bơm.